

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**  
**Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

**BẢN TỰ CÔNG BỐ SẢN PHẨM**

**Số: 85/2023/0313789985/CBSP**

**I. Thông tin về tổ chức, cá nhân tự công bố sản phẩm**

Tên tổ chức, cá nhân: **CÔNG TY TNHH VINOTEKA**

Địa chỉ: Số 153/25 Nguyễn Văn Hưởng, Phường Thảo Điền, Thành phố Thủ Đức, TP.HCM

Điện thoại: 028 3636 9856

Email: [s.a@vinoteka.vn](mailto:s.a@vinoteka.vn)

Mã số doanh nghiệp: 0313789985

Số Giấy chứng nhận cơ sở đủ điều kiện ATTT:.....Ngày cấp/Nơi cấp:.....(đối với cơ sở thuộc đối tượng phải cấp Giấy chứng nhận cơ sở đủ điều kiện an toàn thực phẩm theo quy định)

**II. Thông tin về sản phẩm**

**1. Tên sản phẩm:** Rượu vang nho TARABOSTE TRIBUT SAPERAVI

**2. Thành phần:** 100% nho lên men tự nhiên

**3. Dung tích:** 750ml

**4. Thời hạn sử dụng sản phẩm:** Không có thời hạn

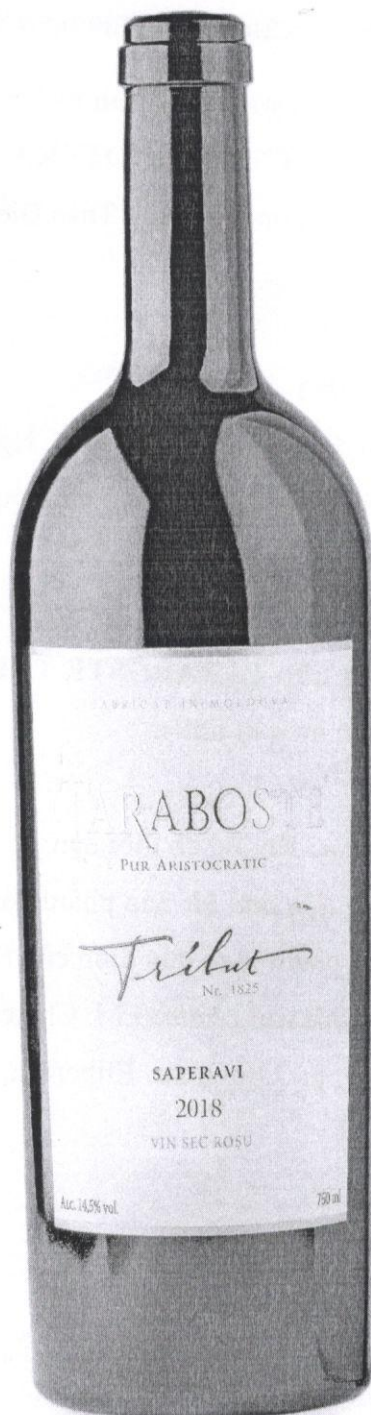
**5. Quy cách đóng gói và chất liệu bao bì:** Sản phẩm đóng trong chai thủy tinh có nút bần, đảm bảo an toàn vệ sinh thực phẩm theo quy định của Bộ Y Tế.

**5. Tên và địa chỉ cơ sở sản xuất sản phẩm:** I.M. Chateau Vartely SRL

Địa chỉ: Republica Moldova, or. Orhei, str. Eliberarii, 170/B, MD-3501; Xuất xứ: Cộng hòa Moldova.



**III. Mẫu nhãn sản phẩm** (đính kèm mẫu nhãn sản phẩm hoặc mẫu nhãn sản phẩm dự kiến)



**NHÃN PHỤ SẢN PHẨM**  
**RƯỢU VANG NHO TARABOSTE TRIBUT SAPERAVI**

|                         |                                                                                                                       |
|-------------------------|-----------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|
| Tên sản phẩm            | : RƯỢU VANG NHO TARABOSTE TRIBUT SAPERAVI                                                                             |
|                         | : 750ml                                                                                                               |
| Thể tích thực           | : 14.5 % vol                                                                                                          |
| Hàm lượng ethanol (cồn) | : Không quy định hạn sử dụng                                                                                          |
| Hạn sử dụng             | : 100% nho lên men                                                                                                    |
| Thành phần              | : Uống trực tiếp                                                                                                      |
| Hướng dẫn sử dụng       | : Bảo quản nơi khô ráo, thoáng mát                                                                                    |
| Bảo quản                | : +5 - 20°C                                                                                                           |
| Nhiệt độ bảo quản       | : Moldova                                                                                                             |
| Xuất xứ                 | : I.M. Chateau Vartely SRL                                                                                            |
| Nhà sản xuất            | Địa chỉ: Republica Moldova, or. Orhei, str. Eliberarii, 170/B, MD-3501; Xuất xứ: Cộng hòa Moldova.                    |
| Nhà nhập khẩu           | : Công ty TNHH Vinoteka; Địa chỉ: 153/25 Nguyễn Văn Hưởng, Phường Thảo Điền, thành phố Thủ Đức, Thành phố Hồ Chí Minh |

**IV. Yêu cầu về an toàn thực phẩm**

Tổ chức, cá nhân sản xuất, kinh doanh thực phẩm đạt yêu cầu về an toàn thực phẩm theo:

- QCVN 6-3:2010/BYT: Quy chuẩn kỹ thuật quốc gia đối với các sản phẩm đồ uống có cồn.

- QCVN 8-1:2011/BYT: Quy chuẩn kỹ thuật quốc gia đối với giới hạn ô nhiễm độc tố vi nấm trong thực phẩm.

Chúng tôi xin cam kết thực hiện đầy đủ các quy định của pháp luật về an toàn thực phẩm và hoàn toàn chịu trách nhiệm về tính pháp lý của hồ sơ công bố và chất lượng, an toàn thực phẩm đối với sản phẩm đã công bố./.

Thành phố Hồ Chí Minh, ngày 30 tháng 09 năm 2023

**ĐẠI DIỆN TỔ CHỨC, CÁ NHÂN**



Sitari Alexandru

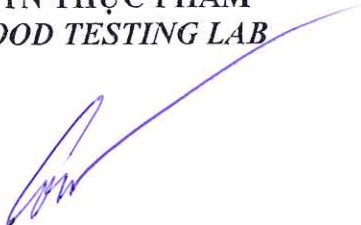
KT3-06933ATP3/3

## PHIẾU KẾT QUẢ THỬ NGHIỆM TEST REPORT

29/09/2023  
Page 01/02

1. Tên mẫu : RƯỢU VANG NHO TARABOSTE TRIBUT SAPERAVI  
*Name of sample*
2. Mô tả mẫu : Mẫu thử nghiệm do khách hàng lấy mẫu, tên mẫu và thông tin về mẫu do khách hàng cung cấp./ Testing sample was sampled by customer, sample name and sample information were supplied by customer.  
*Sample description*  
Mẫu đựng trong chai thủy tinh.  
*As received sample is contained in glass bottle.*
3. Số lượng mẫu : 01  
*Quantity*
4. Ngày nhận mẫu : 25/09/2023  
*Date of receiving*
5. Thời gian thử nghiệm : 26/09/2023 – 29/09/2023  
*Testing duration*
6. Nơi gửi mẫu : CÔNG TY TNHH VINOTEKA  
*Customer*  
153/25 Nguyễn Văn Hưởng, phường Thảo Điền, thành phố Thủ Đức, thành phố Hồ Chí Minh
7. Kết quả thử nghiệm : Xem trang / See page 02/02  
*Test results*

TRƯỞNG PTN THỰC PHẨM  
HEAD OF FOOD TESTING LAB

  
Nguyễn Thành Công

TL. GIÁM ĐỐC / PP. DIRECTOR  
TRƯỞNG PHÒNG THỬ NGHIỆM/  
HEAD OF TESTING LAB.

  
Ngô Quốc Việt

1. Các kết quả thử nghiệm ghi trong phiếu này chỉ có giá trị đối với mẫu do khách hàng gửi đến và không phải là giấy chứng nhận sản phẩm.  
*Test results are valid for the namely submitted sample(s) only, and this is not a certificate of product.*

2. Tên mẫu, tên khách hàng được ghi theo yêu cầu của nơi gửi mẫu. / Name of sample(s) and customer are written as customer's request.

3. Độ không đảm bảo đo mở rộng được tính từ độ không đảm bảo đo chuẩn nhân với hệ số phủ  $k = 2$ , phân bố chuẩn tương ứng với 95 % độ tin cậy.  
*The reported expanded uncertainty of measurement is stated as the standard uncertainty multiplied by the coverage factor  $k = 2$ , at 95 % confidence level.*

4. Không được trích sao một phần phiếu kết quả thử nghiệm này nếu không có sự đồng ý bằng văn bản của Trung tâm Kỹ thuật 3.  
*This Test Report shall not be reproduced, except in full, without the written permission by Quatest 3.*

5. Mọi thắc mắc về kết quả, khách hàng liên hệ theo địa chỉ [dh.cs@quatest3.com.vn](mailto:dh.cs@quatest3.com.vn) và [rq.tn@quatest3.com.vn](mailto:rq.tn@quatest3.com.vn) để biết thêm thông tin.  
*Please contact QUATEST 3 at the email addresses [dh.cs@quatest3.com.vn](mailto:dh.cs@quatest3.com.vn) and [rq.tn@quatest3.com.vn](mailto:rq.tn@quatest3.com.vn) for further information about test report.*

6. Phòng Thử nghiệm đã được Văn phòng Công nhận Chất lượng (BoA)-Việt Nam công nhận phù hợp theo ISO/IEC 17025:2017 (Vilas 004). Các chỉ tiêu có dấu (\*) là chưa được công nhận.  
*The Testing Lab is accredited as conforming to ISO/IEC 17025:2017 by Bureau of Accreditation - Viet Nam (Vilas 004). The characteristics marked with (\*) are not accredited yet*

KT3-06933ATP3/3

**PHIẾU KẾT QUẢ THỬ NGHIỆM**  
**TEST REPORT**

29/09/2023  
Page 02/02

7. Kết quả thử nghiệm :  
Test results

| Tên chỉ tiêu<br>Characteristic                                                   | Phương pháp thử<br>Test method            | Giới hạn phát hiện/<br>Limit of Detection | Phạm vi đo/<br>Range of measurement<br>(≥) | Kết quả thử nghiệm<br>Test result |
|----------------------------------------------------------------------------------|-------------------------------------------|-------------------------------------------|--------------------------------------------|-----------------------------------|
| 7.1. Hàm lượng metanol, mg/L<br>Methanol content                                 | AOAC 2019 (972.11)                        | -                                         |                                            | 226                               |
| 7.2. Hàm lượng sunphua dioxyt (SO <sub>2</sub> ), mg/L<br>Sulfur dioxide content | AOAC 2019 (990.28)                        |                                           | -                                          | 77,7                              |
| 7.3. Hàm lượng chì, mg/L<br>Lead content                                         | QTTN/KT3 098 : 2016 (Ref: AOAC (999.11))  | 1,80 x 10 <sup>-2</sup>                   |                                            | Không phát hiện<br>Not detected   |
| 7.4. Hàm lượng ochratoxin A, µg/L<br>Ochratoxin A content                        | QTTN/KT3 223 : 2018 (Ref: AOAC (2000.03)) | 0,3                                       |                                            | Không phát hiện<br>Not detected   |

QUATEST 3®

- Các kết quả thử nghiệm ghi trong phiếu này chỉ có giá trị đối với mẫu do khách hàng gửi đến và không phải là giấy chứng nhận sản phẩm.  
Test results are valid for the namely submitted sample(s) only, and this is not a certificate of product.
- Tên mẫu, tên khách hàng được ghi theo yêu cầu của nơi gửi mẫu. / Name of sample(s) and customer are written as customer's request.
- Độ không đảm bảo đo mở rộng được tính từ độ không đảm bảo đo chuẩn nhân với hệ số phủ k = 2, phân bố chuẩn tương ứng với 95 % độ tin cậy.  
The reported expanded uncertainty of measurement is stated as the standard uncertainty of measurement multiplied by the coverage factor k = 2, at 95 % confidence level.
- Không được trích sao một phần phiếu kết quả thử nghiệm này nếu không có sự đồng ý bằng văn bản của Trung tâm Kỹ thuật 3.  
This Test Report shall not be reproduced, except in full, without the written permission by Quatest 3.
- Mọi thắc mắc về kết quả, khách hàng liên hệ theo địa chỉ [dh.cs@quatest3.com.vn](mailto:dh.cs@quatest3.com.vn) và [rq.tn@quatest3.com.vn](mailto:rq.tn@quatest3.com.vn) để biết thêm thông tin.  
Please contact QUATEST 3 at the email addresses [dh.cs@quatest3.com.vn](mailto:dh.cs@quatest3.com.vn) and [rq.tn@quatest3.com.vn](mailto:rq.tn@quatest3.com.vn) for further information about test report.
- Phòng Thử nghiệm đã được Văn phòng Công nhận Chất lượng (BoA)-Việt Nam công nhận phù hợp theo ISO/IEC 17025:2017 (Vilas 004). Các chỉ tiêu có dấu (\*) là chưa được công nhận.  
The Testing Lab is accredited as conforming to ISO/IEC 17025:2017 by Bureau of Accreditation - Viet Nam (Vilas 004). The characteristics marked with (\*) are not accredited yet